

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

1.1. Mức độ đáp ứng chỉ tiêu thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn của vật liệu xây dựng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính: - Bóng LED 150W, 200w; - Bóng sodium 250w; - Tụ kích 250W - Bộ nguồn đèn LED các loại; - Bộ đèn LED các loại; - Cáp vặn xoắn A(4x16), cáp vặn xoắn A(2x10)...	- Có bảng kê các loại vật tư, vật liệu xây dựng, nhãn mác, nguồn gốc xuất xứ, thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn đối chiếu đảm bảo tối thiểu bằng yêu cầu thiết kế và E-HSMT.	Đạt
	Không Có bảng kê các loại vật tư, vật liệu xây dựng, nhãn mác, nguồn gốc xuất xứ, thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn đối chiếu thấp hơn yêu cầu thiết kế và E-HSMT	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 1.1.1 được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

1.2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.2.1. Có giải pháp về công tác chuẩn bị khởi công, tập trung thiết bị thi công, lán trại (nếu có), kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, liên lạc trong quá trình thi công,...	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2.2. Nhà thầu phải thuyết minh phương án tổ chức mặt bằng đảm bảo an toàn và đảm bảo giao thông cho cả công trường (đặc biệt phương án vận chuyển vật tư thi công)	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt
	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công hệ thống	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.2.3. Thi công lắp đặt và sửa chữa, kiểm tra, kiểm định đảm bảo yêu cầu của gói thầu: - thay thế lắp đặt sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng; - thay thế, lắp đặt, sửa chữa hệ thống/cụm đèn tín hiệu giao thông; - kiểm soát kết nối với trung tâm điều khiển	điện chiếu sáng, hệ thống tín hiệu giao thông hiện có; phù hợp với điều kiện thi công trải dài trên các tuyến khác nhau.	
	Không có/hoặc có nhưng không đáp ứng.	Không đạt
		Không đạt
1.2.4. Thi công trên lưới hiện trạng và một số vị trí kết hợp lưới điện trung và hạ thế của điện lực	Có giải pháp kỹ thuật chi tiết đảm bảo an toàn và trình tự hoàn thiện các thủ tục trước lúc thi công các hạng mục này	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý và thiếu chi tiết đảm bảo an toàn và trình tự hoàn thiện các thủ tục trước lúc thi công các hạng mục này	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 1.2.1, 1.2.2, 1.2.3, 1.2.4, được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

1.3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.3.1. Bảo đảm giao thông	Có đề xuất biện pháp bảo đảm giao thông đầy đủ. có bản vẽ thuyết minh đảm bảo an toàn như rào chắn, cấm biển báo nguy hiểm hoặc biển báo cấm tạm thời	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu. Không có bản vẽ thuyết minh đảm bảo an toàn như rào chắn, cấm biển báo nguy hiểm hoặc biển báo cấm tạm thời	Không đạt
1.3.2. Hệ thống tổ chức tại công trường: - Các bộ phận quản lý: Tiến độ, kỹ thuật, hành chính kế toán, chất lượng, vật tư, máy móc, an toàn, an ninh, môi trường. - Các đội thi công tháo lắp, sửa chữa, thay thế đèn, tín hiệu an toàn giao thông.	Bố trí đủ các bộ phận quản lý và các đội thi công theo yêu cầu.	Đạt
	Không bố trí đủ các bộ phận quản lý và các đội thi công theo yêu cầu.	Không đạt
	Nêu rõ trình tự thi công các hạng mục.	Đạt

1.3.3. Trình tự thi công các hạng mục công trình: Công tác chuẩn bị, thi công thay thế, tháo lắp, sửa chữa đèn, công tác hoàn thiện công trình.	Không nêu rõ trình tự thi công các hạng mục.	Không đạt
	- Không đáp ứng được yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 03 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 90 ngày kể từ ngày khởi công, có đề xuất thời gian thi công cụ thể, chi tiết	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 90 ngày Có đề xuất thời gian thi công cụ thể, chi tiết sửa chữa trên tuyến đường Hồ Chí Minh đoạn qua địa bàn thành phố Huế, đường tránh phía Tây thành phố Huế và các tuyến Quốc lộ 1, QL 49 và QL49B.	Đạt
	Đề xuất thời gian thi công vượt quá 90 ngày Không có đề xuất thời gian thi công cụ thể, chi tiết sửa chữa trên tuyến đường Hồ Chí Minh đoạn qua địa bàn thành phố Huế, đường tránh phía Tây thành phố Huế và các tuyến Quốc lộ 1, QL 49 và QL49B	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: a) Có bản kê thiết bị dự kiến bố trí phù hợp công trình và tiến độ thi công b) Có danh sách nhân lực trực tiếp tham gia gói thầu	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
2.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt

	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
--	--	------------------

3. Cách thức quản lý dự án:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1.Sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng công trình	Có sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng công trình. Có thuyết minh cụ thể nhiệm vụ của từng cá nhân, bộ phận liên quan đến quản lý chất lượng công trình.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.2.Quy trình quản lý chất lượng cho từng hạng mục thi công và có biện pháp sửa chữa khi có hư hỏng	- Có sơ đồ quản lý chất lượng hợp lý. - Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, hợp lý, khả thi: + Quy trình quản lý chất lượng cho từng hạng mục thi công. + Biện pháp sửa chữa khi có hư hỏng.	Đạt
	Thuyết minh không đầy đủ hoặc không rõ ràng hoặc không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không có sơ đồ quản lý chất lượng	Không đạt
3.3. Nhà thầu tổ chức thực hiện các công tác thí nghiệm, kiểm tra, thử nghiệm, kiểm định vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước và trong khi thi công xây dựng. Có kế hoạch hoặc đề cương thí nghiệm vật tư, vật liệu (các quá trình bao gồm: Trước, trong và sau khi thi công) cho tất cả các hạng mục công việc hợp lý, khả thi.	- Có tổ chức thực hiện các công tác thí nghiệm, kiểm tra, thử nghiệm, kiểm định vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước và trong khi thi công xây dựng. Có kế hoạch hoặc đề cương thí nghiệm vật tư, vật liệu (các quá trình bao gồm: Trước, trong và sau khi thi công) cho tất cả các hạng mục công việc hợp lý, khả thi.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Sơ đồ bố trí tổ chức quản lý chất lượng và có quy trình	Có sơ đồ bố trí tổ chức quản lý chất lượng và có quy trình nghiệm thu công trình đầy đủ hợp	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
nghiem thu cong trinh	ly, kh thi va phu hop voi de xuat ky thuat, bien phap thi cong	
	Khong co so do bo tri to chuc quan ly chat luong va quy trinh nghiem thu cong trinh hoac co nhung khong day du, khong hop ly va khong phu hop voi de xuat ky thuat, bien phap thi cong.	Khong dat
4.2. Nhà thầu phải trình bày biện pháp bảo đảm chất lượng đối với các công việc thuộc phạm vi của gói thầu, bao gồm các nội dung chính: + Biện pháp bảo đảm chất lượng tổng thể cho cả công trình; + Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị sử dụng cho công trình; + Biện pháp bảo đảm chất lượng chi tiết, cụ thể cho các công tác/công việc chính của gói thầu	Có đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng đối với các công việc thuộc phạm vi của gói thầu hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Khong co day du bien phap bao dam chat luong doi voi cac cong viec thuoc phạm vi của gói thầu hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Khong dat
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Khong dat

5. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Cụ thể: - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; - An toàn giao thông ra vào công trường; - Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề; - An toàn cho cư dân xung quanh công trường	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Khong co bien phap an toan lao dong hoac co an toan lao dong nhung khong hop ly, khong kh thi, khong phu hop voi de xuat ve bien phap to chuc thi cong	Khong dat

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.2. Đảm bảo an toàn điện trong quá trình thi công		
Biện pháp bảo đảm an toàn điện trong quá trình thi công hệ thống hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp đảm bảo an toàn điện hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo an toàn điện hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì và kết quả thực hiện hợp đồng trước đó:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành 12 tháng đối với phần xây lắp; đối với toàn bộ gói thầu; và ≥ 5 năm đối với các thiết bị: đèn led chiếu sáng, đèn Tín hiệu giao thông	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng đối với toàn bộ gói thầu; và ≥ 5 năm đối với các thiết bị: đèn led chiếu sáng, đèn Tín hiệu giao thông Thay thế các thiết bị mới hoàn toàn trong thời gian bảo hành, không chấp nhận sửa chữa hoặc các phương án khắc phục khác. Có thuyết minh đề xuất quy trình bảo hành, bảo trì công trình do nhà thầu đề xuất.	Đạt
	Không có đề xuất thời gian bảo hành hoặc có nhưng nhỏ hơn 12 tháng đối với phần xây lắp; đối	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>với toàn bộ gói thầu; và ≥ 5 năm đối với các thiết bị: đèn led chiếu sáng, đèn Tín hiệu giao thông</p> <p>Thay thế các thiết bị mới hoàn toàn trong thời gian bảo hành, không chấp nhận sửa chữa hoặc các phương án khắc phục khác.</p> <p>Không có thuyết minh đề xuất quy trình bảo hành, bảo trì công trình do nhà thầu đề xuất</p>	
6.2. Uy tín của nhà thầu và kết quả thực hiện hợp đồng trước đó		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 3 năm gần đây tính đến thời điểm đóng thầu	Nhà thầu không có từ 02 hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC, chìa k hóa trao tay không hoàn thành do lỗi của nhà thầu	Đạt
	Nhà thầu có từ 02 hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC, chìa khóa trao tay không hoàn thành do lỗi của nhà thầu.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt